

Bản án số: 13/2021/HS- ST
Ngày: 24/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỘC - TỈNH THANH HOÁ

- T1 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Tuyết

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trịnh Văn Dũng và ông Lê Văn Hoàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Lệ Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2021/HSST ngày 11 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/HSST - QĐ ngày 10 tháng 6 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phạm Văn H, sinh ngày 03/8/1969, thôn L S, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở hiện nay: Thôn L S, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Hạnh: Đã chết và bà Phạm Thị Mai; Gia đình có 5 anh em, bị cáo là con đầu; Vợ: Phạm Thị Niên; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1991, con nhỏ nhất sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị cáo được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/10 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 19/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

2. Họ và tên: Trần Đình T, sinh ngày 15/6/1987; tại: Thôn C H2, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn C H 2, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Trần Đình Sâm và Phạm Thị Tám; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Mai Thị Hằng; Bị cáo có 02

con, con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 9/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 20/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

3. Họ và tên: Lương Văn T2; Sinh ngày 05/5/1974; tại Thôn C H1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn CH1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lương Văn Thụ: Đã chết và bà Phạm Thị Khái; Gia đình có 3 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị Hà; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2007. Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/12 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 21/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

4. Họ và tên: Phạm Hữu T1, Sinh ngày 11/10/1970; tại Thôn C H1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn C H1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 6/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Hữu Tây: Đã chết và bà Lê Thị Đồng; Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Phạm Thị Hảo; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 6/10 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 22/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

5. Họ và tên: Phạm Văn N, sinh ngày 25/6/1954, tại thôn TI 1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn TI1, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Doãn Tịnh: Đã chết và bà Vũ Thị Đắc: Đã chết; Gia đình có 4 chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị Lâm. Bị cáo có 04 con, con lớn nhất sinh năm 1979, con nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/10 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 23/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

6. Họ và tên; Phạm Bá D, sinh ngày 10/6/1969, tại thôn EL, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn EL, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Bá Văn: Đã chết và bà Phạm Thị Hậu: Đã chết; Gia đình bị cáo có 8 anh chị em, bị cáo là con thứ 7; Vợ: Phạm Thị Ninh; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Bị can được gia đình nuôi ăn học đến lớp 7/10 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 24/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

7. Họ và tên: Phạm Văn K, sinh ngày 10/10/1959, tại thôn EL, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; chỗ ở hiện nay: Thôn EL, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 2/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Phạm Văn Vi, đã chết và bà Nguyễn Thị Phách, đã chết; Gia đình có 6 anh em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Phạm Thị Năm; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1987, con nhỏ sinh năm 1988; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Từ nhỏ được gia đình nuôi ăn học đến lớp 2/10 thì nghỉ học ở nhà lao động, sinh sống tại địa phương cho đến nay.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh số 25/LCĐKNCT ngày 11/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào sáng ngày 28/02/2021 Phạm Văn H, sinh năm 1969 cùng với Lương Văn T2, sinh năm 1974; Trần Đình T, sinh năm 1987; Phạm Hữu T1, sinh năm 1970 cùng trú tại xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đi ăn sáng. Quá trình ăn sáng H, T, T2 và T1 đã rủ nhau về nhà Phạm Văn H ở thôn Lê Sơn, xã VQ, Vĩnh Lộc chơi bài ăn tiền. Đến khoảng 09 giờ, sau khi ăn sáng xong H, T2, T1, T cùng về nhà H, rồi H đi mua hai bộ bài tú lơ khơ 52 cây, sau đó cả bốn người ngồi xuống chiếc chiếu có sẵn ở phòng khách nhà H chơi bài ăn tiền với nhau dưới hình thức đánh “liêng”, mỗi ván cá cược từ 10.000đ (mười nghìn đồng) đến 100.000đ

(Một trăm nghìn đồng). Một lúc sau thì Phạm Văn N, sinh năm 1954 và Phạm Bá D, sinh năm 1969 đến tham gia chơi cùng. Tiếp đó Phạm Văn K, sinh năm 1959 trú tại thôn EL, xã VQ đến, nhìn thấy mọi người đang chơi bài ăn tiền nên cũng xin vào chơi. Khi tham gia chơi bài Phạm Văn H sử dụng 1.800.000 đồng (Một triệu tám trăm nghìn đồng); Phạm Hữu T1 sử dụng 2.300.000đ (Hai triệu ba trăm nghìn đồng); Lương Văn T2 sử dụng 1.400.000đ (Một triệu bốn trăm nghìn đồng); Trần Đình T sử dụng 1.920.000đ (Một triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng); Phạm Văn N sử dụng 700.000đ (bảy trăm nghìn đồng); Phạm Bá D sử dụng 1.000.000đ (Một triệu đồng); Phạm Văn K sử dụng 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Tổng số tiền các đối tượng sử dụng để đánh bạc là 11.120.000 đồng (Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Cả bảy người chơi bài ăn tiền đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Vĩnh Lộc ập vào bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc gồm 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây (trong đó có 01 bộ đang sử dụng và 01 bộ còn mới chưa sử dụng), 01 (một) chiếc chiếu bằng tre và số tiền 11.120.000đ (Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng). Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và niêm phong tang vật theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số: 1036/PC09 ngày 12/03/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Toàn bộ số tiền thu giữ đã được niêm phong đem giám định là tiền thật.

Đối với Phạm Thị Niên là vợ của H không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc nên không xử lý.

Vật chứng của vụ án gồm: 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếc chiếu tre kích thước 150 x 184 cm; số tiền 11.120.000đ (Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng) là số tiền các bị can sử dụng để đánh bạc hiện đang được lưu giữ tại kho vật chứng và tài khoản tạm thu, tạm giữ của Cơ quan CSĐT Công an huyện Vĩnh Lộc, được chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc để xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSVL ngày 10/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố các bị cáo Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K về tội: “**Đánh bạc**” theo khoản 1 điều 321 Bộ Luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “**Đánh bạc**”:

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17; Điều 58; điều 36 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H, Lương Văn T2, Phạm Bá D, Phạm Văn K.

Áp dụng khoản 1 điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17; Điều 58; điều 36 Bộ luật hình sự đối với Trần Đình T, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N.

- Xử phạt: Phạm Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ(trừ thời gian tạm giữ).

- Xử phạt: Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1 mỗi bị cáo từ 10 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ (trừ thời gian tạm giữ).

- Xử phạt: Phạm Văn N, Phạm Bá D và Phạm Văn K mỗi bị cáo từ 08 tháng đến 10 tháng cải tạo không giam giữ (trừ thời gian tạm giữ).

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện VKS còn đề nghị HĐXX giải quyết về vật chứng vụ án, về án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tranh luận các bị cáo không có ý kiến gì. Lời nói sau cùng các bị cáo nhận tội và xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định Tố T2ng của Cơ quan điều tra công an huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ T2c quy định của Bộ luật Tố T2ng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố T2ng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố T2ng của Cơ quan, người tiến hành tố T2ng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố T2ng, người tiến hành tố T2ng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng đủ sơ sở kết luận hành vi của các bị cáo: Vào 09 giờ ngày 28/02/2021, tại gia đình Phạm Văn H, trú tại Thôn Lê Sơn, xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa, Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D và Phạm Văn K đã thực hiện hành vi đánh bài ăn tiền bằng hình thức “đánh liêng”, bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc bắt quả tang cùng với tang vật. Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.120.000 đồng (*Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự. Như

vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa truy tố các bị cáo về tội đánh bạc là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi của vụ án:

Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến tình hình an ninh trật tự công cộng xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Trong tình hình hiện nay Đảng, Nhà nước và nhân dân ta đang quyết tâm bài trừ các tệ nạn xã hội nhằm giữ vững trật tự trị an xã hội, xây dựng đất nước trong sạch, vững mạnh và văn minh vì vậy hành vi đánh bạc bằng mọi hình thức đều bị xử lý nghiêm minh. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật của nhà nước vì vậy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án nghiêm khắc để giáo D, cải tạo các bị cáo trở T1 người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời mang tính giáo D và phòng ngừa chung. Tuy nhiên trong vụ án này các bị cáo đều nhất thời phạm tội, sau khi phạm tội đã tỏ ra ăn năn hối cải trước lỗi lầm đã phạm; số tiền các bị cáo dùng đánh bạc không lớn. Hội đồng xét xử sẽ phân hóa trách nhiệm hình sự và đánh giá tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của từng bị cáo để quyết định mức hình phạt phù hợp với tính chất và mức độ của hành vi mà các bị cáo gây ra.

[4] Xét vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, không có sự bàn bạc và phân công vai trò cụ thể. Các bị cáo trong lúc đi ăn sáng thì nảy sinh ý định và cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền. Bị cáo Phạm Văn H là người cho các bị cáo khác sử dụng nhà ở của mình để đánh bạc, chuẩn bị bài và cùng trực tiếp tham gia đánh bạc nên giữ vai trò số một trong vụ án, các bị cáo Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1 cùng trực tiếp tham gia đánh bạc cùng lúc đầu nên giữ vai trò số hai, ngang nhau trong vụ án, Phạm Văn N, Phạm Bá D và Phạm Văn K là người tham gia đánh bạc sau cùng nên có vai trò thấp nhất trong vụ án.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K đều lần đầu phạm tội, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và khai báo T1 khẩn, ăn năn hối cải vì vậy các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra các bị cáo T, T1 và N có bố đẻ là người có công với cách mạng vì vậy các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Xét nhân thân các bị cáo: Các bị cáo đều phạm tội lần đầu, không có tiền án, tiền sự. Trước khi phạm tội các bị cáo đều có nhân thân tốt. Các bị cáo đều có

nơi cư trú cụ thể, rõ ràng và đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho cải tạo không giam giữ tại địa phương là phù hợp.

Các bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/02/2021 đến ngày 03/3/2021(03 ngày) được trừ thời gian cải tạo không giam giữ theo quy định tại khoản 1 điều 36 BLHS.

Đối với chị Phạm Thị Niên là vợ của H không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình và không được hưởng lợi gì từ việc các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Lộc không truy cứu trách nhiệm hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập:

Các bị cáo đều có nghề nghiệp làm ruộng, mức thu nhập thấp, đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn(có xác nhận của UBND xã VQ), bị cáo Trần Đình T và Lương Văn T2 thuộc đối tượng hộ cận nghèo năm 2021. Bị cáo N, K là người cao tuổi vì vậy miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo H, T, T2, T1, D, N và K là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 11.120.000 đồng (*Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*). Hiện đang nộp vào tài khoản tạm thu, tạm giữ số tài khoản tạm thu, tạm giữ số 3949.0.1054809 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc ngày 26/5/2021. Đây là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước là phù hợp.

- 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếc chiếu tre kích thước 150 x 184 cm, hiện đang thu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc. Đây là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc nhưng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, điểm s khoản 1 điều 51, Điều 17; Điều 58; điều 36 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H, Lương Văn T2, Phạm Bá D, Phạm Văn K.

Căn cứ khoản 1 điều 321; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, Điều 17; Điều 58; điều 36 Bộ luật hình sự đối với Trần Đình T, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N.

Tuyên bố: Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Phạm Văn H 12(mười hai) tháng cải tạo không giam giữ (được trừ 09 ngày) còn 11 tháng 21 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt: Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1 mỗi bị cáo 10(mười) tháng cải tạo không giam giữ(được trừ 09 ngày) còn 09 tháng 21 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Xử phạt: Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K mỗi bị cáo 08 (tám) tháng cải tạo không giam giữ(được trừ 09 ngày) còn 07 tháng 21 ngày. Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D và Phạm Văn K cho Ủy ban nhân dân xã VQ, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo D trong thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo D các bị cáo.

Miễn hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập đối với Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D và Phạm Văn K.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 điều 106 Bộ luật tố T2ng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 11.120.000 đồng (*Mười một triệu một trăm hai mươi nghìn đồng*). Đã được nộp vào tài khoản tạm thu, tạm giữ số tài khoản tạm thu, tạm giữ số 3949.0.1054809 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc ngày 26/5/2021.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) bộ bài tú lơ khơ 52 cây, 01 chiếc chiếu tre kích thước 150 x 184 cm đã qua sử dụng. Đang được thu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 17/5/2021.

- Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS 2015; Điều 6; khoản 1 Điều 21 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Phạm Văn H, Trần Đình T, Lương Văn T2, Phạm Hữu T1, Phạm Văn N, Phạm Bá D, Phạm Văn K mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Vĩnh Lộc;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Ngô Thị Tuyết

